

Số: /KH-UBND

Tân Phong, ngày tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện chương trình bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn phường Tân Phong đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 697/QĐ-UBND, ngày 09/4/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2030.

UBND phường Tân Phong xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn phường Tân Phong đến năm 2030 cụ thể như sau.

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

- Duy trì mức sinh thay thế trên phạm vi toàn phường; bảo đảm quy mô dân số hợp lý, ổn định lâu dài, đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực trong tương lai, góp phần nâng cao chất lượng dân số, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững của phường đến năm 2030.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe thay đổi hành vi. Tăng cường cung cấp thông tin về dân số và phát triển đến cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ trưởng tổ dân phố, người uy tín, trưởng dòng họ, tổ chức thực hiện có hiệu quả các buổi truyền thông trực tiếp trên hệ thống y tế, phát huy vai trò đội ngũ cán bộ làm công tác dân số.

##### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu tổng tỷ suất sinh trên địa bàn phường Tân Phong đến năm 2030 ở mức “2,1 con/1 phụ nữ”, không để mức sinh giảm dưới mức sinh thay thế.

- Trên 95% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về kết hôn, sinh con, để đạt và duy trì mức sinh thay thế trên địa bàn phường.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ các cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi con theo quy định.

#### II. Nhiệm vụ, giải pháp

##### 1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương chuyển hướng trọng tâm chính sách dân số sang dân số và phát triển; điều chỉnh mức sinh sang đạt và duy trì

mức sinh thay thế. Thống nhất nhận thức trong lãnh đạo, chỉ đạo về việc vận động, khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo gia tăng tỷ lệ sinh trên địa bàn phường; triển khai giải pháp phù hợp với từng địa bàn nhằm duy trì ổn định mức sinh thay thế trên toàn phường góp phần bảo đảm nguồn nhân lực lâu dài cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Cấp ủy đảng, chính quyền chủ trì, huy động sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai thực hiện kế hoạch; phân công nhiệm vụ rõ ràng, gắn trách nhiệm cụ thể cho đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về mức sinh; kịp thời điều chỉnh giải pháp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và đặc thù vùng đồng bào dân tộc thiểu số của phường.

- Đề cao tính gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, nhất là việc vận động, khuyến khích, hỗ trợ để các cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội. Gắn kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về điều chỉnh mức sinh được giao cho từng địa phương, đơn vị với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị theo quy định, bảo đảm rõ trách nhiệm và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện.

## **2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi**

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền sâu, rộng các nội dung của Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về dân số bao gồm quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số. Tập trung tuyên truyền vận động các cặp vợ chồng sinh đủ hai con để đạt và duy trì mức sinh thay thế, đặc biệt là vai trò của cá nhân, cặp vợ chồng trong việc sinh con để bảo đảm đất nước phát triển bền vững và hạnh phúc của người dân.

- Phát triển các thông điệp truyền thông, nội dung tuyên truyền vận động phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn, nhóm đối tượng khác nhau:

- + Tiếp tục thực hiện tuyên truyền về lợi ích của việc không kết hôn muộn, không sinh con quá muộn, không sinh ít con để đạt và duy trì mức sinh thay thế. Đồng thời tuyên truyền, vận động về các yếu tố bất lợi của việc kết hôn quá

sớm, sinh con quá sớm, sinh con quá dày đối với nam, nữ thanh niên, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ nhằm hạn chế tình trạng sinh con thứ ba trở lên, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống góp phần nâng cao chất lượng dân số.

+ Khuyến khích chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, chủ động tiếp cận dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, dự phòng vô sinh, điều trị vô sinh. Ưu tiên tuyên truyền, vận động đối với nam, nữ thanh niên, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động với các hình thức đa dạng, phong phú, sinh động, hấp dẫn và thuyết phục. Nâng cao hiệu quả của truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, chú trọng việc sử dụng các phương tiện truyền thông đa phương tiện, internet và mạng xã hội. Sử dụng hợp lý các loại hình văn hóa, văn nghệ, giải trí. Phát huy vai trò của những người có ảnh hưởng với cộng đồng, gia đình và dòng họ người có uy tín trong cộng đồng... Đặc biệt quan tâm đẩy mạnh các hoạt động truyền thông trực tiếp, nhất là các hoạt động truyền thông tại gia đình, tại cộng đồng thông qua đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên, nhân viên y tế người có uy tín trong cộng đồng.

- Đổi mới toàn diện nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi trong hệ thống giáo dục. Mục tiêu của giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản phải bảo đảm trang bị cho người học các kiến thức, kỹ năng cơ bản, có hệ thống về cấu tạo, cơ chế hoạt động của các cơ quan sinh sản ở người, chăm sóc sức khỏe sinh sản; phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, vô sinh và các bệnh lây truyền qua đường tình dục; định hình giá trị của việc kết hôn, sinh con vì lợi ích gia đình và tương lai bền vững của đất nước.

### **3. Thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích**

- Thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phù hợp với mục tiêu duy trì mức sinh thay thế. Trên cơ sở Luật Dân số năm 2025, Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ và thực tiễn mức sinh trên địa bàn phường, tổ chức rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ theo hướng khuyến khích sinh đủ hai con, duy trì mức sinh thay thế, phù hợp đặc thù miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Hỗ trợ phương tiện tránh thai và chi phí dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; người dân tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tổ dân phố đặc biệt khó khăn.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ theo quy định của Trung ương, tỉnh. Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ tài chính khi sinh con đối với phụ nữ dân tộc thiểu số rất ít người; chính sách hỗ trợ phụ nữ sinh đủ

hai con trước 35 tuổi theo quy định của Chính phủ, bảo đảm hiệu quả, đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

- Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh theo quy định của Chính phủ, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cơ sở, mở rộng tầm soát, sàng lọc cho phụ nữ và trẻ em.

Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá tác động của chính sách; kịp thời rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhằm bảo đảm phù hợp với biến động mức sinh và điều kiện kinh tế - xã hội của phường trong từng giai đoạn.

#### **4. Mở rộng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ có liên quan**

- Củng cố và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản bảo đảm mọi người dân trên địa bàn phường được tiếp cận thuận lợi, bình đẳng với các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản, không phân biệt giới tính, tình trạng hôn nhân, dân tộc, nơi cư trú. Nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở, đặc biệt là trạm y tế phường trong hoạt động cung cấp dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình an toàn, thân thiện, phù hợp.

- Đẩy mạnh tư vấn, sàng lọc, phát hiện sớm các nguy cơ ảnh hưởng đến khả năng sinh sản; lồng ghép nội dung dự phòng vô sinh trong các chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe vị thành niên, thanh niên. Tăng cường phối hợp với các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến Trung ương trong hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tế của phường.

- Tổ chức các hình thức cung cấp dịch vụ linh hoạt, phù hợp với địa bàn như: cung cấp dịch vụ lưu động, lồng ghép trong các đợt chiến dịch.

#### **5. Các nhiệm vụ và giải pháp khác**

- Tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực: cán bộ làm công tác dân số các cấp, các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, đặc biệt là kiến thức, kỹ năng lồng ghép các nội dung điều chỉnh mức sinh vào nhiệm vụ, hoạt động của các ngành, đơn vị; chú trọng phát triển đội ngũ cán bộ có chuyên môn về dân số, thống kê, phân tích dữ liệu dân số phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Củng cố, hoàn thiện hệ thống thu thập, quản lý và cập nhật dữ liệu dân số; nâng cao chất lượng báo cáo, dự báo tình hình mức sinh, cơ cấu dân số phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, HĐND, UBND phường. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu dân số; bảo đảm thông tin kịp thời, chính xác.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; tổng hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định; trên cơ sở đó đề xuất điều chỉnh cơ chế, phù hợp với tình hình thực tiễn của phường trong từng giai đoạn.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán hằng năm của các cơ quan, đơn vị, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước; từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan (*nếu có*).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trạm Y tế**

- Chủ trì tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ dân phố thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về duy trì mức sinh thay thế.

- Phối hợp các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các chính sách của Trung ương, tỉnh về hỗ trợ sinh đủ hai con, sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông, cung cấp dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản; nâng cao chất lượng dịch vụ tại trạm. Theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch; định kỳ báo cáo theo quy định.

#### **2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**

Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về duy trì mức sinh thay thế, ổn định quy mô dân số vào trong các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội của phường. Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND phường trình HĐND phường giao dự toán để các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

#### **3. Các đơn vị trường học trên địa bàn**

Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, giới tính, phòng tránh tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vào chương trình giảng dạy và hoạt động ngoại khóa phù hợp với từng cấp học. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, tư vấn cho học sinh, thanh niên về kết hôn đúng độ tuổi, sinh đủ hai con, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

#### **4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp**

Lồng ghép nội dung tuyên truyền về duy trì mức sinh thay thế, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao gắn với tuyên truyền chính sách dân số; phát huy vai trò của gia đình trong sinh con và nuôi dạy con tốt.

## **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan, đơn vị phường**

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt các chính sách dân số nhằm nâng cao nhận thức về dân số và phát triển; Lòng ghép công tác dân số và phát triển trong hoạt động phong trào của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

## **6. Các tổ dân phố**

Tổ chức tuyên truyền, vận động trực tiếp tại cộng đồng, đưa các chỉ tiêu về dân số vào hương ước, quy ước tổ dân phố. Phát huy vai trò của đội ngũ nhân viên y tế, người có uy tín trong cộng đồng...

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, UBND phường Tân Phong yêu cầu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, đoàn thể liên quan, các đơn vị trường học, các tổ dân phố trên địa bàn phường nghiêm túc triển khai, thực hiện. Định kỳ trước ngày 20/12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường (qua Trạm Y tế phường) để tổng hợp báo cáo theo quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Y tế tỉnh;
- TT. Đảng ủy, TT. HĐND phường; (B/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể phường;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Dũng**